TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 212/2018/QĐST-HNGĐ	*Long Thành, ngày 28 tháng 11 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 795/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị Trương Thị T, sinh năm 1986.

Hộ khẩu thường trú: 68/4, ấp PM, xã ĐP, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long.

Địa chỉ: Tổ 9, ấp SV, phường TP, thị xã PM, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

+ Anh Đặng Hồng T, sinh năm 1976.

Địa chỉ: 1/3, Tổ 9, khu PT, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục:

Ngày 03/10/2018, chị Trương Thị T nộp đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, nuôi con chung đối với anh Đặng Hồng T.

Ngày 20/11/2018, Trung tâm Hòa giải – Đối thoại Tòa án nhân dân huyện Long Thành tiến hành hòa giải để chị T và anh T đoàn tụ nhưng anh chị không đồng ý đoàn tụ mà đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận việc nuôi con chung, chia tài sản khi ly hôn.

Ngày 20/11/2018, chị T và anh T có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị T và anh Đặng Hồng T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung tên Đặng Hồng L, sinh ngày 14/9/2011. Chị T và anh T thống nhất giao cháu L cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, tạm thời anh T không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận nên không xem xét.

Về tại sản chung: Chị T và anh T trình bày không có nên không xem xét.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 20/11/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị T và anh Đặng Hồng T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Đặng Hồng L, sinh ngày 14/9/2011.

Công nhận thỏa thuận giao cháu Đặng Hồng L, sinh ngày 14/9/2011 cho chị T được quyền nuôi dưỡng, tạm thời anh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Đặng Hồng T được quyền đến thăm nuôi con chung không ai được cản trở, vì lợi ích của con khi cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ chung: Các đương sự trình bày không có nên không xem xét.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trương Thị T và anh Đặng Hồng T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng anh chị được khấu trừ vào 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 006899 ngày 20/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành. Chị T, anh T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Long Thành;
- UBND xã ĐP
(huyện LH, tỉnh Vĩnh Long);
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Dương Tấn Hưng